

TRƯỜNG ĐẠI HỌC VĂN LANG
ĐƠN VỊ: KHOA CÔNG NGHỆ SÁNG TẠO

ĐỀ THI/ĐỀ BÀI, RUBRIC VÀ THANG ĐIỂM
THI KẾT THÚC HỌC PHẦN
Học kỳ 1, năm học 2024-2025

I. Thông tin chung

Tên học phần:	LÝ THUYẾT TRUYỀN THÔNG		
Mã học phần:	71COMM20022	Số tín chỉ:	2
Mã nhóm lớp học phần:	241_71COMM20022_01		
Hình thức thi: Dự án/Đồ án/Bài tập lớn/Tiểu luận	Thời gian làm bài:		Phút/ ngày
☒ Cá nhân	☐ Nhóm		
Quy cách đặt tên file	Mã SV_Ho và ten SV_.....		

Giảng viên nộp đề thi, đáp án bao gồm cả **Lần 1 và Lần 2** trước ngày **15/03/2024**.

1. Format đề thi

- Font: Times New Roman
- Size: 13
- Quy ước đặt tên file đề thi/đề bài:
- + Mã học phần_Tên học phần_Mã nhóm học phần_TIEUL_De 1

2. Giao nhận đề thi

Sau khi kiểm duyệt đề thi, đáp án/rubric. **Trưởng Khoa/Bộ môn** gửi đề thi, đáp án/rubric về Trung tâm Khảo thí qua email: khaothivanlang@gmail.com bao gồm file word và file pdf (**nén lại và đặt mật khẩu file nén**) và nhắn tin + họ tên người gửi qua số điện thoại **0918.01.03.09** (Phan Nhất Linh).

II. Các yêu cầu của đề thi nhằm đáp ứng CLO

(Phần này phải phối hợp với thông tin từ đề cương chi tiết của học phần)

Ký hiệu CLO	Nội dung CLO	Hình thức đánh giá	Trọng số CLO trong thành phần đánh giá (%)	Câu hỏi thi số	Điểm số tối đa	Lấy dữ liệu đo lường mức đạt PLO/PI
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
CLO2	Áp dụng lý thuyết vào các tình huống và hiện vật thực tế	Thuyết trình nhóm/ Tiểu luận cuối kỳ	30%	1	6	
CLO4	Hiểu, giải thích, áp dụng và trình bày một lý thuyết truyền thông một cách chuyên sâu	Thuyết trình nhóm/ Tiểu luận cuối kỳ	50%	1	6	
CLO5	Tìm tòi, mở rộng kiến thức nhằm nâng cao khả năng nhận thức về truyền thông trong thực tế	Thuyết trình nhóm/ Tiểu luận cuối kỳ	20%	2	4	

Chú thích các cột:

(1) Chỉ liệt kê các CLO được đánh giá bởi đề thi kết thúc học phần (tương ứng như đã mô tả trong đề cương chi tiết học phần). Lưu ý không đưa vào bảng này các CLO không dùng bài thi kết thúc học phần để đánh giá (có một số CLO được bố trí đánh giá bằng bài kiểm tra giữa kỳ, đánh giá qua dự án, đồ án trong quá trình học hay các hình thức đánh giá quá trình khác chứ không bố trí đánh giá bằng bài thi kết thúc học phần). Trường hợp một số CLO vừa được bố trí đánh giá quá trình hay giữa kỳ vừa được bố trí đánh giá kết thúc học phần thì vẫn đưa vào cột (1)

(2) Nội dung của CLO tương ứng.

(3) Hình thức kiểm tra đánh giá có thể là: trắc nghiệm, tự luận, dự án, đồ án, vấn đáp, thực hành trên máy tính, thực hành phòng thí nghiệm, báo cáo, thuyết trình, ..., phù hợp với nội dung của CLO và mô tả trong đề cương chi tiết học phần.

(4) Trọng số mức độ quan trọng của từng CLO trong đề thi kết thúc học phần do giảng viên ra đề thi quy định (mang tính tương đối) trên cơ sở mức độ quan trọng của từng CLO. Đây là cơ sở để phân phối tỷ lệ % số điểm tối đa cho các câu hỏi thi dùng để đánh giá các CLO tương ứng, bảo đảm CLO quan trọng hơn thì được đánh giá với điểm số tối đa lớn hơn. Cột (4) dùng để hỗ trợ cho cột (6).

(5) Liệt kê các câu hỏi thi số (câu hỏi số ... hoặc từ câu hỏi số... đến câu hỏi số...) dùng để kiểm tra người học đạt các CLO tương ứng.

(6) Ghi điểm số tối đa cho mỗi câu hỏi hoặc phần thi.

(7) Trong trường hợp đây là học phần cốt lõi - sử dụng kết quả đánh giá CLO của hàng tương ứng trong bảng để đo lường đánh giá mức độ người học đạt được PLO/PI - cần liệt kê ký hiệu PLO/PI có liên quan vào hàng tương ứng. Trong đề cương chi tiết học phần cũng cần mô tả rõ CLO tương ứng của học phần này sẽ được sử dụng làm dữ liệu để đo lường đánh giá các PLO/PI. Trường hợp học phần không có CLO nào phục vụ việc đo lường đánh giá mức đạt PLO/PI thì để trống cột này.

III. Nội dung đề bài

1. Đề bài

Câu 1 : Trình bày về một học thuyết truyền thông mà bạn đã được học. Hãy nêu một ví dụ mà bạn biết về học thuyết được ứng dụng trong thực tế và phân tích (6 điểm)

Câu 2 : Trong môi trường đa văn hóa và đa phương tiện truyền thông như hiện nay, công chúng tiếp nhận rất nhiều thông tin từ các nguồn khác nhau. Bằng cách nào doanh nghiệp có thể truyền tải thông điệp dễ hiểu nhất, thuyết phục và không gây hiểu lầm? Theo bạn, các bạn trẻ cần phải trang bị kiến thức và kỹ năng truyền thông nào để ứng xử và giao tiếp trong môi trường đa văn hóa và trên mạng xã hội. (4 điểm)

2. Hướng dẫn thể thức trình bày đề bài

Trình bày :

- Bài tiểu luận từ 2- 10 trang A4, font Times New Roman, cỡ chữ 13, trình bày rõ ràng mạch lạc, có đánh số trang, ghi câu hỏi sau đó trả lời

- Trang đầu (trang bìa) : bao gồm Trường ĐH Văn Lang (tên & logo), Khoa Công Nghệ Sáng Tạo, Tên học phần, giảng viên hướng dẫn, Tên sinh viên, Năm học

3. Rubric và thang điểm

Tiêu chí	Trọng số %	Tốt 90%	Khá 70%	Trung bình 50%	Kém (0%)
CÁCH TRÌNH BÀY	10	Bố cục hợp lý, thông tin đầy đủ, dễ theo dõi hình thức trình bày rõ ràng, mạch lạc	Bố cục chưa hợp lý, có thông tin đầy đủ, hình thức trình bày rõ ràng, còn lỗi chính tả	Bố cục thiếu hợp lý, thông tin chưa đầy đủ, hình thức trình bày chưa rõ ràng, lỗi chính tả	Bố cục hoàn toàn không hợp lý, thông tin lộn xộn, hình thức trình bày kém, lỗi chính tả
NỘI DUNG	90	Làm sáng tỏ vấn đề, đúng theo yêu cầu đề bài, ví dụ cụ thể rõ ràng, hợp lý	Giải quyết vấn đề chưa thực rõ ràng, đúng theo yêu cầu đề bài, ví dụ chưa hợp lý theo yêu cầu	Vấn đề chưa thực sự sáng tỏ, còn chưa theo đúng yêu cầu đề bài, ví dụ chưa đúng hoặc không có	Không làm sáng tỏ vấn đề, lạc đề

Câu 1 :

+ Trình bày học thuyết (4 điểm) : giới thiệu tác giả, giới thiệu về học thuyết (khái niệm, các đặc điểm nổi bật của học thuyết , giai đoạn, ảnh hưởng)

+ Ví dụ và phân tích (2 điểm)

Câu 2 :

+ Cách doanh nghiệp truyền tải thông điệp trong môi trường liên văn hóa và đa phương tiện: sử dụng hình ảnh, ký hiệu, logo, âm nhạc, video (hành động, sắc thái và biểu cảm), ngôn ngữ thông dụng dễ hiểu, gây ấn tượng (2 điểm)

+ Các kiến thức và kỹ năng giới trẻ cần chuẩn bị trong môi trường giao tiếp liên văn hóa và mạng xã hội (2 điểm)

Kiến thức: ngôn ngữ truyền thông, đạo đức và ứng xử có văn hóa trong môi trường đa văn hóa, và truyền thông, ảnh hưởng của mạng xã hội đối với giới trẻ

Kỹ năng : giao tiếp văn hóa; kỹ năng lắng nghe; Kỹ năng sử dụng các công cụ giao tiếp truyền thông đa phương tiện; kỹ năng nhận biết, phân tích và sàng lọc thông tin, Khả năng đối chiếu và kiểm chứng thông tin truyền thông

Người duyệt đề



TS. VÕ VĂN LẠC

TP. Hồ Chí Minh, ngày 5 tháng 11 năm 2024

Giảng viên ra đề



Lê Thị Quỳnh Chi